TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẠC L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **66**/2020/HSST
Ngày 25 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích N

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dư Thị Ú, là cán bộ hưu trí

Bà Khưu Liên D, là cán bộ hưu trí

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh T – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc L.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L tham gia phiên tòa***: ông Huỳnh Văn Ng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2020/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXXST-HS ngày 10/8/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Văn T**; Sinh năm: 1991 tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: số 4/51, khóm 6, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T, sinh năm: 1960 (đã chết) và bà Giang Thị Cẩm Bông, sinh năm: 1962; anh, chị, em: 05 người; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 15/5/2020 đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Ngô Trung H**; Sinh năm: 1993 tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: số 4/39, khóm 6, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Út, sinh năm: 1970 (đã chết) và bà Đặng Thị Ngọc Ngà, sinh năm: 1970; anh, chị, em: 03 người; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 15/5/2020 đến nay (có mặt).

- Người bị hại: ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1982; trú tại: ấp Trà Văn 2, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì động cơ vụ lợi bất chính, trong khoảng thời gian từ ngày 14/01/2020 đến ngày 23/01/2020, Trương Văn T và Ngô Trung H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 51N4-9192 đến công trình xây dựng tại Khu dân cư Tràng An, thuộc khóm 1, phường 7, thành phố Bạc Liêu, lợi dụng giờ nghỉ công trình không có người trông coi để lén lút lấy trộm tài sản 06 lần, lấy 18 cánh cửa khung nhôm của ông Nguyễn Tấn Đ có giá trị là 51.084.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSTPBL ngày 07/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L truy tố các bị cáo Trương Văn T, Ngô Trung về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Trương Văn Tu và Ngô Trung H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt các bị cáo Trương Văn T và Ngô Trung mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 587 và 589 Bộ luật dân sự. Buộc các bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Tấn tổng số tiền 50.000.000 đồng, theo đó mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Đạt là 25.000.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Văn Tuấn và Ngô Trung Hậu đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

trình bày luận tội, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, thể hiện bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy nên để có tiền tiêu xài và đáp ứng nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo Trương Văn Tuấn đã cùng với bị cáo Ngô Trung Hậu điều khiển xe 51N4 – 9192 lén lút đến công trình nhà ở liền kề đang thi công tại Khu dân cư Tràng An, thuộc khóm 1, phường 7, thành phố Bạc Liêu lấy trộm 06 lần được 18 cánh cửa khung nhôm của ông Nguyễn Tấn Đạt. Cụ thể như sau:

[2] *Lần thứ nhất:* vào sáng ngày 14/01/2020, Tuấn và Hậu, lấy trộm 02 cánh cửa khung nhôm rồi đem đến Cơ sở Nhôm – Sắt – Inox Kim Quang (Cô Lụa) ở khóm 5, phường 5, thành phố Bạc Liêu bán cho bà Nết Nhãn, được số tiền 400.000 đồng.

[3] *Lần thứ hai:* vào chiều ngày 16/01/2020, Tuấn và Hậu, lấy trộm 02 cánh cửa khung nhôm rồi tiếp tục đem đến Cơ sở Kim Quang (Cô Lụa) bán cho bà Nết Nhãn, được số tiền 400.000 đồng.

[4] *Lần thứ ba:* vào ngày 18/01/2020, Tuấn và Hậu lấy trộm 04 cánh cửa khung nhôm. Sau đó, đem đến bãi đất trống trong khu nghĩa địa phường 1, thành phố Bạc Liêu, tháo bỏ phần kính, rồi đem phần nhôm đến vựa ve chai của bà Huỳnh Thị Ngọc Hiền, trên đường Tôn Đức Thắng, khóm 10, phường 1, thành phố Bạc Liêu, bán được số tiền 720.000 đồng.

[5] *Lần thứ tư:* vào ngày 21/01/2020, Tuấn và Hậu lấy trộm 04 cánh cửa. Sau đó, đem đến bãi đất trống trong khu nghĩa địa phường 1, thành phố Bạc Liêu, tháo bỏ phần kính, rồi đem phần nhôm đến vựa ve chai của bà Ngô Luối ở số 388 đường Hoàng Diệu, khóm 8, phường 1, thành phố Bạc Liêu, bán được số tiền 720.000 đồng.

[6] *Lần thứ năm:* vào ngày 22/01/2020, Tuấn và Hậu lấy trộm lấy trộm 04 cánh cửa. Sau đó, đem đến bãi đất trống ở khu nghĩa địa, khóm 10, phường 1, thành phố Bạc Liêu tháo bỏ phần kính, rồi đem phần nhôm đến vựa cây tầm vong Bảy No ở số 132, đường Hoàng Diệu, khóm 9, phường 1, thành phố Bạc Liêu bán cho ông Nguyễn Văn Hòa, được số tiền 1.030.000 đồng.

[7] *Lần thứ sáu:* vào sáng ngày 23/01/2020, Tuấn và Hậu lấy trộm 02 cánh cửa. Sau đó, đem đến khu đất trống trên đường Đồng Khởi, khóm 3, phường 5, thành phố Bạc Liêu tháo bỏ phần kính, rồi đem phần nhôm đến vựa ve chai của bà Nguyễn Thị

Bích Huê ở số 5/105, đường Trần Văn Trà, khóm 4, phường 5, thành phố Bạc Liêu, bán được số tiền 420.000 đồng.

[8] Các cánh cửa này qua định giá, mỗi cánh cửa có giá trị 2.838.000 đồng, tổng giá trị 18 cánh cửa là 51.084.000 đồng. Các bị cáo thực hiện hành vi lấy tài sản ở 06 lần nêu trên trong trạng thái đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành *"trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, dù các bị cáo phạm tội trên 05 lần nhưng do các bị cáo có nghề làm thuê để kiếm sống nên Hội đồng xét xử xác định các bị cáo không thuộc trường hợp *phạm tội có tính chất chuyên nghiệp*; đồng thời các lần phạm tội của các bị cáo đều thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn do các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò gì mà chỉ thực hiện hành vi một cách tự phát, giản đơn mà không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ và vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo là ngang nhau. Cụ thể, sau khi có lời rủ rê, (Tuấn rủ 04 lần, Hậu rủ hai lần), thì các bị cáo cùng nhau thực hiện việc đi lấy tài sản, không có phân công cụ thể gì; sau khi bán tài sản xong thì chia đều số tiền bán được

[9] Quá trình điều tra và truy tố, những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[10] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tuy nhiên, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do phạm tội từ hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự do mỗi lần thực hiện hành vi phạm tội đều đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản.

[11] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho các bị cáo, xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[12] Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan điều tra đã thu hồi tại cơ sở của ông Hòa 04 khung cửa bằng nhôm; 22 thanh nhôm; đồng thời thu giữ tại bãi đất trống ở khu nghĩa địa, khóm 10, phường 1, thành phố Bạc Liêu: 13 miếng kính trên kính có in chữ "Huong Duong Glass" và nhiều mãnh kính vở không xác định được kích thước; đồng thời thu hồi tại cơ sở của bà Huệ: 02 khung cửa bằng nhôm; 16 thanh nhôm; đồng thời thu giữ tại bãi đất trống trên đường Đồng Khởi: 04 miếng kính trên kính có in chữ "Huong Duong Glass". Các vật chứng này cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Tấn Đạt là phù hợp. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 51N4-9192 của Ngô Trung Hậu sử dụng làm phương tiện phạm tội chưa xác định được chủ sở hữu nên tiếp tục lưu kho vật chứng của Cơ quan điều tra chờ xử lý sau là phù hợp.

[13] *Về trách nhiệm dân sự:* bị hại đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt nêu trên, tuy nhiên những vật này không sử dụng được, nay bị hại đồng ý đối trừ một phần nghĩa vụ, chỉ yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 50.000.000 đồng. Do các bị cáo có lỗi ngang nhau nên mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường phân nữa thiệt hại là 25.000.000 đồng.

[14] *Về án phí:* mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000 đồng; đồng thời, mỗi bị cáo phải nộp 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với nghĩa vụ dân sự phải thi hành.

[15] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] *Về quyền kháng cáo:* các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

[17] Ngoài ra, đối với những người đã mua các cánh cửa nhôm từ các bị cáo gồm bà Nết Nhãn, bà Huỳnh Thị Ngọc Hiền, bà Ngô Luối, ông Nguyễn Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Bích Huê do những người này không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trương Văn T** và **Ngô Trung H** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trương Văn T 02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/5/2020.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Ngô Trung H 02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/5/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 587 và 589 Bộ luật dân sự. Buộc các bị cáo Trương Văn Tuấn, Ngô Trung Hậu, mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Tấn Đạt số tiền 25.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Trương Văn Tu, Ngô Trung u, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc các bị cáo Trương Văn Tuấn, Ngô Trung Hậu, mỗi bị cáo phải nộp 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bích Ngọc

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 8 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ….. giờ …… phút ngày 25 tháng 8 năm 2020

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* *Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Bích Ngọc.**

*** Hội thẩm nhân dân:**

1- Bà **Khưu Liên Dung**

2- Bà **Dư Thị Út**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2020/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/- **Trương Văn Tuấn** Sinh năm: 1991 tại Bạc Liêu

2/- **Ngô Trung Hậu**; Sinh năm: 1993 tại Bạc Liêu

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh và hình phạt: tuyên bố bị cáo **Trương Văn Tuấn** và **Ngô Trung Hậu** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trương Văn Tuấn 02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/5/2020.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Ngô Trung Hậu 02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/5/2020.

Kết quả biểu quyết 03/03.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 587 và 589 Bộ luật dân sự. Buộc các bị cáo Trương Văn Tuấn, Ngô Trung Hậu, mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Tấn Đạt số tiền 25.000.000 đồng.

Kết quả biểu quyết 03/03.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Trương Văn Tuấn, Ngô Trung Hậu, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc các bị cáo Trương Văn Tuấn, Ngô Trung Hậu, mỗi bị cáo phải nộp 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 03/03.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi …… giờ …….phút ngày 25 tháng 8 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dư Thị Út **Khưu Liên Dung** **Trần Bích Ngọc**